Ngày soạn

Ngày dạy:

**Tiết 128.Viết đơn – LT cách viết đươn sửa lỗi**

**I / Mục tiêu cần đạt**

**1. Kiến thức:**

- Hiểu các tình huống viết đơn: Khi vào viết đơn? Viết đơn để làm gì?

**2. Kĩ năng:**

- Biết viết đơn đúng quy định, các loại đơn thông thường phân biệt với văn bản khác

**3. Thái độ:**

- Chú ý khi viết đơn (lời lẽ trong đơn)

4. Năng lực

* Năng lực chung: tự học, tự giải quyết vấn đề và sáng tạo
* Năng lực riêng: giao tiếp, thẩm mĩ.

**II / Chuẩn bị**

- Gv: sgk -giáo án

- Hs: vở ghi - sgk

**III / Tiến trình tổ chức các hoạt đông dạy và học:**

1. **Ổn định tổ chức (1’)**
2. **Bài mới**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh | | Kiến thức |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (4’)** | | |  |
| Chiếu một số mẫu đơn  -> Dẫn vào bài  B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (15’) | | |
| **Hoạt động 1: Tìm hiểu về viết đơn** | | | **I- Khiết nào cần viết đơn**  \* bài 1/131  - Muốn đạt được nguyện vọng nào đó ⇒ viết đơn  \* bài 2/131  - 1,2,3 ⇒ viết đơn  (gửi: + Công an phường  + BGH nhà trường  + Nơi mới đến |
| - Y/c làm bài tập (1-4)  ? Khi nào thì cần viết đơn  - Y.c làm bài tập2  ? Trường hợp nào viết đơn? gửi ai?  - Qua bài tập – khi nào viết đơn. | - Đọc y/c bài tập  - Trả lời-bổ xung  - Đọc y/c bài 2  - Trình bày  - Trình bày-bổ xung | |
| **Hoạt động 2: Cách làm đơn và những nội dung trong đơn.** | | | **II- Các loại đơn và những nội dung không thể thiếu trong đơn**  1. Đơn theo mẫu  2. Đơn không theo mẫu  3. Phân biệt  - Giống nhau: phần đầu-cuối và thứ tự ghi trong đơn  - Khác: + Đơn mẫu: kê khai trọng tâm diễn tả hơn-nguyện vọng.  + Đơn không mẫu: kê khai trong thân không chi trong thân không chi tiết-lí do |
| - Qua đơn (132-133) để phân biệt 2 loại đơn.  - Điểm giống nhau và khác nhau của 2 loại đơn này?  - Gv chốt ý | - Phân biệt 2 loại đơn  - Thảo luận-trình bày  - Nghe- ghi chép | |
| **Hoạt động 3: Tìm hiểu cách thức viết đơn** | | | **III- Cách thức viết đơn**  - Không thể thiếu trong đơn  + Người gửi (ai gửi đơn)  + Người nhận đơn (đơn gửi cho ai)  + Mục đích gửi đơn (gửi để làm gì)  \* Ghi nhớ: 134 |
| ? Đơn theo mẫu-không theo mẫu trình bày ntn?  ? Phần nào không thể thiếu trong đơn?  ? Khi viết đơn cần chú ý những điểm gì?  - Y/c đọc lưu ý (134)  - Y/c đọc ghi nhớ | - Trả lời-bổ xung  - Trình bày  - Trình bày  - Đọc  - Đọc ghi nhớ/134 | |
| **Hoạt động 4: Chữa các lỗi thường mắc khi viết đơn** | | **I – Các lỗi thường mắc khi viết đơn.**  **Bài 1/142**  Phát hiện lỗi sai và sửa.  - Thiếu: + Quốc huy  + Tên người làm đơn  + Ngày...nơi viết đơn  + Tên người viết đơn, kí tên.  - Chữa: Bổ sung nhung thiếu sót trong đơn.  **Bài 2/143**  Phát hiện – sửa  - Lý do viết đơn không chính đáng.  - Ngày tháng nơi viết đơn  - Chữa:  **Bài 3/143**  - Hoàn cảnh viết đơn không có sức thuyết phục.  - Đơn phải do phụ huynh viết  - Chữa: | |
| - Gv gọi hs đọc bài tập1.  - Em hóy cho biết lá đơn mắc phải lỗi gỡ? cần sửa lại ntn?  Trong đơn thiếu quốc hiệu, thiếu tên người viết đơn, thiếu ngày th¸ng, nơi viết đơn và chữ kớ của người viết đơn.  - Gv cho hs bổ sung những thiếu sót đó vào đơn.  - Yêu bcầu học sinh đọc lại đơn đã sửa.  - Gọi học sinh nhận xét, giáo viên nhận xét.  - Gv gọi hs đọc bài tập 2.  ? Lá đơn này sai chỗ nào? em hóy bổ sung để lá đơn đó đúng?  Lớ do viết đơn tham gia học không chính đáng, thiếu ngày tháng và nơi viết đơn.  Sửa lại cụm từ" tờn em là" bằng" em tờn là"  - Gv nhận xét, chốt ý  - Gv gọi hs đọc bài tập 3:  ? Lá đơn sai ở chỗ nào?  Hoàn cảnh viết đơn không có tính thuyết phục. Trường hợp này phải do phụ huynh viết thay.  - Yêu cầu chữa lại.  - Gv nhận xét, chốt ý | - Đọc y/c bài tập  + Làm cá nhân  + Trình bày – bổ xung  - Chỉnh sửa  - Đọc  - Nhận xét  - Lắng nghe  - Đọc y/c bài tập  + Thảo luận 5’ trình bày – bổ xung  - Lắng nghe  - Đọc y/c bài tập  - Hoàn cảnh viết đơn không có tính thuyết phục. Trường hợp này phải do phụ huynh viết thay.  - Chữa lại  - Lắng nghe |
| **C.Hoạt động luyện tập – vận dụng (23’)** | | **III – Luyện tập**  **Bài 2/144:**  Viết đơn xin được tham gia đội tình nguyện tuyên truyền và bảo vệ môi trường xanh, sạch đẹp.  \* Bài tập: viết đơn xin ôn tập | |
| - Y/c làm bt2/144  + Y/c làm cá nhân 7’  + Y/c trình bày  - Ra đề → học sinh viết đơn  + Viết 5’  + Trình bày | - Đọc y/c bài tập  + Làm cá nhân  + Trình bày  - Nghe - ghi  + Viết cá nhân  - Trình bày |
| **D.Hoạt động tìm tòi – mở rộng (2’)** | |  | |
| - Hệ thống kiến thức  - Soạn: Động Phong Nha  - Tiết sau: trả bài số 7 | - Nhắc lại  - Lắng nghe – thực hiện |

\* Rút kinh nghiệm

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………